



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn

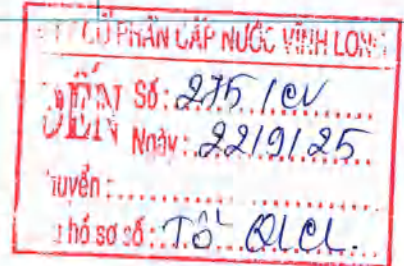


Số: 011009/TP/011009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 22/09/2025
Trang: 1/1

- Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại Nhà máy nước Trường An)
- Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
- Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
- Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
- Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
- Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
- Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
- Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 011009TP
 - Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 09h00 - 09h10 ngày 10/09/2025 tại Nhà máy cấp nước Trường An - Số 519 Khóm Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long.



9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
2	Escherichia coli (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (iso)	-	SMEWW 4500-H*.B:2023	7,15 (tại 26,4°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (iso)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (iso)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (iso)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12,0)	15
7	Hàm lượng Clo dư (iso)	mg/L	SMEWW 4500-CLB:2023	0,74	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (iso)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Text results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CAN THO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 Đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street, Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn



Số: 021009/TP/021009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 22/09/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại Nhà máy nước Trường An)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 021009TP
• Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
• Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
• Thời gian và địa điểm: Từ 09h00 - 09h10 ngày 10/09/2025 tại Nhà máy cấp nước Trường An - Số 519 Khóm Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Hàm lượng Asen (As) ^(iso)	mg/L	US.EPA Method 200.8	KPH (LOQ = 0,003)	0,01
2	Chỉ số Permanganat ^(iso)	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOQ = 1,60)	2
3	Hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄ tính theo N) ^(iso)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .F:2023	KPH (LOQ = 0,1)	1

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - ^(iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn



Số: 031009/TP/031009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 22/09/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Nhà máy nước Trường An)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 031009TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 09h25 - 09h35 ngày 10/09/2025 tại Hộ dân Lê Thị Bích Đào - 297B Khóm Tân Thuận An, P. Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
2	Escherichia coli (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (iso)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	7,08 (tại 26,7°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (iso)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (iso)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (iso)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12,0)	15
7	Hàm lượng Clo dư (iso)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,60	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (iso)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Tên mẫu và nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn



Số: 041009/TP/041009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 22/09/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Nhà máy nước Trường An)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 041009TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 09h25 - 09h35 ngày 10/09/2025 tại Hộ dân Lê Thị Bích Đào - 297B Khóm Tân Thuận An, P. Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Hàm lượng Asen (As) ^(iso)	mg/L	US.EPA Method 200.8	KPH (LOQ = 0,003)	0,01
2	Chỉ số Permanganat ^(iso)	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOQ = 1,60)	2
3	Hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄ tính theo N) ^(iso)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .F:2023	KPH (LOQ = 0,1)	1

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Text results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn



Số: 151009/TP/071009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 22/09/2025
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Nhà máy nước Trường An)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VINH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 071009TP
• Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
• Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
• Thời gian và địa điểm: Từ 09h45 - 09h55 ngày 10/09/2025 tại 130/11/28F đường Nguyễn Huệ, P. Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform ^(ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
2	Escherichia coli ^(ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	Màu sắc ^(ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12,0)	15
4	Mùi ^(ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
5	pH ^(ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,80 (tại 26,8°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Độ đục ^(ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2
7	Hàm lượng Asen (As) ^(ISO)	mg/L	US.EPA Method 200.8	KPH (LOQ = 0,003)	0,01
8	Hàm lượng Clo dư ^(ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,62	Trong khoảng 0,2 - 1,0

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - ^(ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử; - Xem tiếp trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORTNgày: 22/09/2025
Trang: 2/2

STT	Chi tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
9	Chỉ số Permanganat ^(ISO)	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOQ = 1,60)	2
10	Hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄ tính theo N) ^(ISO)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .F:2023	KPH (LOQ = 0,1)	1

CATECH

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.

**TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ****CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY**

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976

Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn



Số:131009/TP/051009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORTNgày: 22/09/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Nhà máy cấp nước Trường An)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 051009TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 10h10 - 10h20 ngày 10/09/2025 tại Hộ dân Nguyễn Minh Kha - 71/12 ấp Thạnh Hưng, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
2	Escherichia coli (iso)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (iso)	-	SMEWW 4500-H+.B:2023	7,00 (tại 25,7°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (iso)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (iso)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (iso)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12,0)	15
7	Hàm lượng Clo dư (iso)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,39	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (iso)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH**Nguyễn Khánh Ngọc**1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn Website: catech.vn



Số: 141009/TP/061009/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 22/09/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Nhà máy nước Trường An)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 10/09/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 10/09/2025 đến 16/09/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 061009TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 10h10 - 10h20 ngày 10/09/2025 tại Hộ dân Nguyễn Minh Kha - 71/12 ấp Thạnh Hưng, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Hàm lượng Asen (As) ^(iso)	mg/L	US.EPA Method 200.8	KPH (LOQ = 0,003)	0,01
2	Chỉ số Permanganat ^(iso)	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOQ = 1,60)	2
3	Hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄ tính theo N) ^(iso)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .F:2023	KPH (LOQ = 0,1)	1

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2024/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (iso): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.